TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25/4/2023
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Mai Thị Mộng Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Long, ông Phan Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế: Bà Nguyễn Lê Diệu Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06/4/2023 giữa các đương sự giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thu K, sinh năm 1999; địa chỉ: Số 25 Trần Quý K, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Trần Minh C, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố L, phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tiến hành tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị Thu K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Minh C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 19/02/2019. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2021 đến nay, không quan tâm chăm sóc gì đến nhau. Vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng,

không thể chung sống với nhau được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên Trần Nam P, sinh ngày 27/02/2019 và Trần K N, sinh ngày 14/02/2021. Hiện tại cháu P đang sống cùng anh C, cháu N đang sống cùng chị K. Khi ly hôn chị K yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần K N đến khi đủ 18 tuổi; cháu Trần Nam Psẽ giao cho anh C nuôi dưỡng; không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Minh C trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh C vẫn không đến Tòa án làm việc. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như công khai chứng cứ, hòa giải được

Quá trình giải quyết, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà đã tiến hành xác minh tại nơi anh C cư trú, được biết: Giữa vợ chồng anh C và chị K có xảy ra mâu thuẫn, anh C đã biết việc chị K xin ly hôn nhưng không có phản hồi gì; vợ chồng có 02 con, khi chị K và anh C sống ly thân thì cháu lớn ở cùng gia đình anh C, cháu nhỏ thì sống cùng chị K.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự;

Bị đơn anh Trần Minh C vắng mặt lần thứ hai, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung: Căn cứ các quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thu K. Về con chung: Giao cháu Trần K N cho chị K nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; giao cháu Trần Nam P cho anh C nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Về án phí ly hôn chị Lê Thị Thu K phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa, anh Trần Minh C vắng mặt lần thứ hai, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu K và anh Trần Minh C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 19/02/2019, đảm bảo điều kiện kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, hai bên đã sống ly thân từ tháng 9/2021 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị K không còn tình cảm với chồng nên đề nghị ly hôn. Về phía anh Trần Minh C mặc dù biết rõ việc chị K yêu cầu ly hôn, đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án trình bày ý kiến, hòa giải hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng, chứng tỏ anh C không có thiện chí hàn gắn mâu thuẫn mà bỏ mặc, không quan tâm đến quan hệ hôn nhân của mình. Kết quả xác minh của Tòa án cũng cho thấy tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân của anh C và chị K, hai bên đã sống ly thân, hôn nhân không hạnh phúc

Từ nhận định trên thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục, tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể sống chung hạnh phúc. Vì vậy, việc chị K xin ly hôn anh C là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

2.2 Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Trần Nam P, sinh ngày 27/02/2019 và Trần K N, sinh ngày 14/02/2021. Từ khi anh chị sống ly thân thì cháu P đang ở cùng gia đình anh C, cháu N dưới 03 tuổi đang ở cùng chị K. Chị K có nguyện vọng sau khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần K N đến tuổi trưởng thành; giao cháu Trần Nam P cho anh C nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Xét cháu Trần K N hiện nay đang còn nhỏ, dưới 03 tuổi nên giao cho chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp; giao cháu Trần Nam P cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; mỗi bên trực tiếp nuôi một con nên không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu, HĐXX không xét.

[3] Về án phí ly hôn: Chị Lê Thị Thu K phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu K được ly hôn với anh Trần Minh C

2. Về con chung: Giao cháu Trần Nam P, sinh ngày 27/02/2019 cho anh Trần Minh C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; giao cháu Trần K N, sinh ngày 14/02/2021 cho chị Lê Thị Thu K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi; không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Thu K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001452 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế nên không phải nộp thêm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND p.Hương Chữ
- Các đương sự;
- Lưu dán;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Mộng Trinh